

Số: 352/2019/QĐST-HNGĐ

T, ngày 12 tháng 7 năm 2019

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ  
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ T, TỈNH BÌNH DƯƠNG**

Căn cứ vào các Điều 149, 212, 213 và 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 và 84 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 348/2019/TLST-HNGĐ ngày 04 tháng 7 năm 2019 về việc “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn”, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

*Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

- Ông M, sinh năm 1984; địa chỉ: Số A đường L, tổ B, khu phố X, phường P, thành phố T, tỉnh Bình Dương.

- Bà H, sinh năm 1990; địa chỉ: Số A đường L, tổ B, khu phố X, phường P, thành phố T, tỉnh Bình Dương.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

[1] Về quan hệ hôn nhân: Tại biên bản thỏa thuận về ly hôn, nuôi con và chia tài sản khi ly hôn ngày 04/7/2019 của Trung tâm Hòa giải - Đối thoại Tòa án nhân dân thành phố T, ông M và bà H xác định mâu thuẫn vợ chồng đã đến mức trầm trọng, không thể hàn gắn, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được, ông M và bà H yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn. Do hai bên đã thực sự tự nguyện ly hôn, phù hợp quy định tại Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình nên Tòa án công nhận.

[2] Về con chung: Ông M và bà H khai không có con chung.

[3] Về tài sản chung và nợ chung: Các đương sự thống nhất không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về lệ phí Tòa án: Các đương sự phải nộp theo quy định tại Điều 149 Bộ luật tố tụng dân sự; khoản 3 Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản thỏa thuận, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

## **QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

- Về quan hệ hôn nhân: Ông M và bà H thuận tình ly hôn.

(Giấy chứng nhận kết hôn số 67, quyển số 01/2015 ngày 28/5/2015 do Ủy ban nhân dân phường P, thành phố T, tỉnh Bình Dương cấp cho ông M và bà H)

- Về con chung: Ông M và bà H khai không có con chung nên không đặt ra xem xét.

- Về tài sản chung và nợ chung: Các đương sự thống nhất không yêu cầu Tòa án giải quyết.

**2. Về lệ phí sơ thẩm:** Ông M và bà H mỗi người phải nộp 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm. Tổng cộng là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng), được khấu trừ hết vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp trước đây theo biên lai thu tiền số AA/2016-0034194 ngày 04/7/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố T.

**3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.**

### ***Nơi nhận:***

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND Tp.T;
- Chi cục THADS Tp.T;
- UBND phường P;
- Người yêu cầu;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, VT.

**THẨM PHÁN**

**Huỳnh Ngọc Chung**